

Số: 549 /NQ-ĐHĐCĐ

Hà Nội, ngày 01 tháng 4 năm 2016

**NGHỊ QUYẾT**  
**ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2016**  
**CÔNG TY CỔ PHẦN XĂNG DẦU DẦU KHÍ HÀ NỘI**

**ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG**  
**CÔNG TY CỔ PHẦN XĂNG DẦU DẦU KHÍ HÀ NỘI**

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 được Quốc hội Khóa VI thông qua ngày 26/11/2014;

Căn cứ Luật Chứng khoán số 70/2006/QH11 được Quốc hội khoá XI thông qua ngày 29/6/2006;

Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Xăng dầu Dầu khí Hà Nội được Đại hội đồng cổ đông thành lập Công ty thông qua ngày 16/11/2010 và các bản sửa đổi bổ sung;

Căn cứ Biên bản cuộc họp ĐHĐCĐ thường niên năm 2016 ngày 01/4/2016 của Công ty CP Xăng dầu Dầu khí Hà Nội,

**QUYẾT NGHỊ:**

**Điều 1.** Thông qua Báo cáo kết quả hoạt động năm 2015, định hướng hoạt động năm 2016 của Hội đồng quản trị PV OIL Hà Nội (Theo Báo cáo số 431/XDHN-BC-HĐQT ngày 17/3/2016 đính kèm).

**Điều 2.** Thông qua Báo cáo hoạt động năm 2015, kế hoạch hoạt động năm 2016 của Ban kiểm soát PV OIL Hà Nội (Theo Báo cáo số 432/XDHN-BC-BKS ngày 17/3/2016 đính kèm).

**Điều 3.** Thông qua Báo cáo kết quả thẩm định báo cáo tài chính năm 2015 của PV OIL Hà Nội (Theo Báo cáo số 436/XDHN-BC-BKS ngày 17/3/2016 đính kèm).

**Điều 4.** Thông qua Tờ trình về việc thông qua Báo cáo tài chính đã kiểm toán năm 2015 và lựa chọn đơn vị kiểm toán năm 2016 của PV OIL Hà Nội (Theo Tờ trình số 437/TTr-HĐQT ngày 17/3/2016) với một số chỉ tiêu chính như sau:

TT	Chỉ tiêu	Giá trị (Thời điểm 31/12/2015)
I	<b>TỔNG TÀI SẢN</b>	<b>462.286.337.783</b>
1	Tài sản ngắn hạn	224.576.566.838

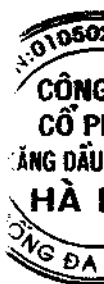
TT	Chỉ tiêu	Giá trị (Thời điểm 31/12/2015)
2	Tài sản dài hạn	237.709.770.945
<b>II</b>	<b>NGUỒN VỐN</b>	<b>462.286.337.783</b>
1	Nợ phải trả	193.822.723.045
2	Nguồn vốn chủ sở hữu	268.463.614.738
<b>III</b>	<b>KẾT QUẢ KINH DOANH</b>	
1	Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ	3.484.279.024.686
2	Lợi nhuận trước thuế	10.757.315.449
3	Lợi nhuận sau thuế	5.368.931.874

• Công ty kiểm toán được lựa chọn kiểm toán BCTC năm 2016: Công ty TNHH Kiểm toán Deloitte Việt Nam. Giao cho Hội đồng quản trị Công ty chỉ đạo đàm phán với Công ty TNHH Kiểm toán Deloitte Việt Nam về chi phí kiểm toán và các điều khoản khác theo pháp luật trước khi ký kết hợp đồng.

**Điều 5.** Thông qua Tờ trình phân chia lợi nhuận năm 2015 và kế hoạch phân chia lợi nhuận năm 2016 (Theo Tờ trình số 433/TTr-HĐQT ngày 17/3/2016 đính kèm) như sau:

1. Phương án phân phối lợi nhuận năm 2015

STT	Chỉ tiêu	Tỷ lệ	Giá trị (đồng)
1	Lợi nhuận sau thuế TNDN		5.368.931.874
2	Thù lao HĐQT, BKS không chuyên trách		174.000.000
3	LNST trước khi trích lập quỹ (3=1-2)	100%	5.194.931.874
4	Trích các quỹ	40%	2.077.972.750
-	Quỹ đầu tư phát triển	0%	0
-	Quỹ khen thưởng, phúc lợi	40%	2.077.972.750
5	Lợi nhuận còn lại năm 2015 sau khi trích các quỹ (5=3-4)	60%	3.116.959.124
6	Lợi nhuận chưa phân phối các năm trước		1.806.857.477
7	Lợi nhuận dùng để chia cổ tức 2015 (7=5+6)		4.923.816.601
8	Chia cổ tức năm 2015	1,5% VDL	3.750.000.000
9	Lợi nhuận chưa phân phối chuyển năm sau (9=7-8)		1.173.816.601



## 2. Kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2016

STT	Nội dung	Diễn giải
1	Lợi nhuận sau thuế năm 2016	LNST
2	Trích thù lao HĐQT, BKS không chuyên trách năm 2016	
3	Lợi nhuận sau thuế năm 2016 trước khi trích lập các quỹ	$3 = 1 - 2^{(*)}$
4	Trích lập các quỹ. Dự kiến (**): - Quỹ KTPL - Quỹ ĐTPT: tối đa 30% - Quỹ thưởng BDH (***)	Tối đa 40% Lợi nhuận trước khi trích lập các quỹ
5	Lợi nhuận còn lại năm 2016 sau khi trích lập các quỹ	$5 = 3 - 4$
6	Lợi nhuận chưa phân phối các năm trước	
7	Lợi nhuận dùng để chia cổ tức năm 2016	$7 = 5 + 6$
8	Chia cổ tức năm 2016	Thực hiện theo Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên

### Ghi chú:

(\*) LNST trước khi trích quỹ được xác định bằng LNST trừ đi các khoản gồm: Lợi nhuận chia cho các bên theo hợp đồng hợp tác kinh doanh (nếu có); Lỗ lũy kế (nếu có); Truy thu thuế (nếu có) và các khoản khác được trích vào LNST theo quy định;

(\*\*) Tỷ lệ trích cụ thể sẽ thực hiện theo Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên năm 2017;

(\*\*\*) Trích thưởng Ban điều hành nếu vượt kế hoạch LNST, trích tối đa 5% phần vượt kế hoạch LNST nhưng không vượt quá 250.000.000 đồng.

**Điều 6.** Thông qua Tờ trình về việc quyết toán thù lao HĐQT, Ban kiểm soát năm 2015 và mức thù lao kế hoạch năm 2016 (Theo Tờ trình số 434/TTr-HĐQT ngày 17/3/2016 đính kèm) với một số chỉ tiêu chính như sau:

TT	Đối tượng	Đơn vị	Số thành viên	Năm 2015	Năm 2016
1	Chủ tịch HĐQT	đ/ng/tháng	01	6.000.000	6.000.000
2	Thành viên HĐQT	đ/ng/tháng	01	3.000.000	3.000.000
3	Trưởng Ban kiểm soát	đ/ng/tháng	01	3.000.000	0
4	Thành viên Ban kiểm soát	đ/ng/tháng	02	2.000.000	2.000.000
	<b>Tổng cộng</b>			<b>174.000.000</b>	<b>Chi trả theo thực tế</b>

**Điều 7.** Thông qua Tờ trình về việc sửa đổi Điều lệ của PV OIL Hà Nội (Theo Tờ trình số 435/TTr-HĐQT ngày 17/3/2016 đính kèm).

**Điều 8.** Thông qua Tờ trình về việc bầu bổ sung Bà Trần Thị Thu Phong là Thành viên HĐQT của PV OIL Hà Nội (Theo Tờ trình số 479/TTr-HĐQT ngày 24/3/2016 đính kèm).

**Điều 9.** Nghị quyết có hiệu lực thi hành kể từ ngày 01/4/2016. Các Ông/Bà thành viên HĐQT, Ban kiểm soát và các cổ đông Công ty chịu trách nhiệm thi hành Nghị quyết này. Giao cho Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát và Giám đốc Công ty tổ chức thực hiện, triển khai theo đúng quy định của pháp luật và Điều lệ Công ty CP Xăng dầu Hà Nội. *h*

**Nơi nhận:**

- ĐHCĐ Công ty;
- Như Điều 9;
- Lưu: VT, TCHC, LTH.01b.

**TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG  
CHỦ TỌA**



**Vũ Hoài Lam**

